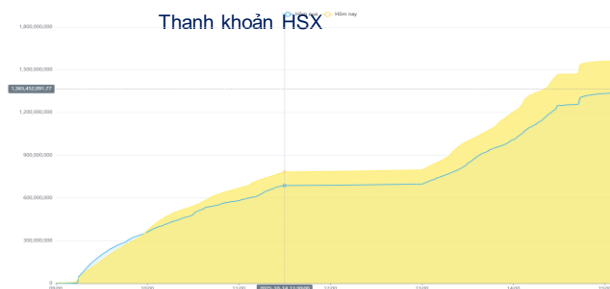


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,761.06	275.33
<b>Thay đổi</b>	-4.06	-0.02
<b>Thay đổi %</b>	-0.23%	-0.01%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	1561.3	140.3
<b>GTGD (Tỷ)</b>	52,416	3,521
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	76	57
CP giảm giá	256	118
CP tham chiếu	40	49
<b>P/E</b>	16.07	1.90
<b>P/B</b>	2.19	2.19



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,013.7	1.41	656.69	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

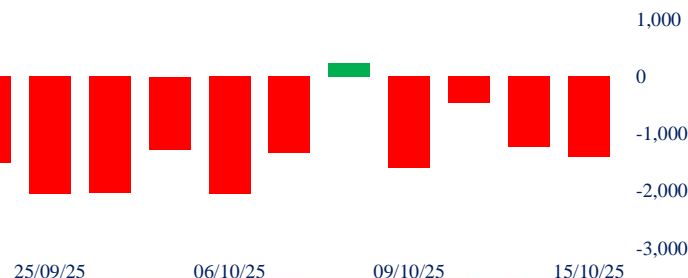
Phiên giao dịch ngày 14/10 chứng kiến diễn biến trái ngược, kết thúc chuỗi 4 phiên tăng liên tiếp. VN-Index mở cửa hưng phấn, có lúc tăng gần 30 điểm, nhưng áp lực chốt lời gia tăng mạnh mẽ khiến chỉ số đảo chiều giảm trong phiên chiều. Kết phiên, VN-Index giảm 4,06 điểm (-0,23%) còn 1,761,06 điểm. Lực bán chiếm ưu thế rõ rệt trên toàn thị trường (256 mã giảm/76 mã tăng trên HOSE).

Chỉ số được neo giữ hoàn toàn nhờ vào sức mạnh của một số mã trụ: VIC (+3,16%), VHM (+2,25%), VPB (+2,52%) phục hồi cuối phiên, cùng GEX, VJC, GEE tăng trần. Ngược lại, nhóm ngân hàng (CTG, BID) và thép (HPG) chịu áp lực bán mạnh. Đáng chú ý, các cổ phiếu nhóm Midcap và Smallcap cũng gặp phải rung lắc và phân hóa tương đối mạnh dù trong cùng ngành.

Thanh khoản HOSE bứt phá lên 52.416 tỷ đồng (khoảng 2 tỷ USD), mức cao nhất kể từ đầu tháng 9, cho thấy dòng tiền vẫn hiện diện nhưng luân chuyển nhanh. Tuy nhiên, khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh, với giá trị gần 1,5 ngàn tỷ đồng (phiên thứ 14 liên tiếp), tập trung bán FPT, SSI, HPG.

VN-Index ngắt mạch tăng, phản ánh tâm lý thận trọng quanh vùng 1.760–1.780 điểm. Sự phân hóa mạnh mẽ và áp lực bán sâu vào nhóm Midcap/Smallcap, cùng với việc khối ngoại duy trì bán ròng quy mô lớn, báo hiệu sự giằng co và điều chỉnh cần thiết để dòng tiền có thể luân chuyển, mở rộng đà tăng của thị trường.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường gặp phải áp lực chốt lời lớn trong phiên sau khi thị trường tăng mạnh, và tiệm cận ngưỡng tâm lý 1800, đồng thời dòng tiền không duy trì đủ mạnh để giữ mức giá trần của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như họ cổ phiếu Vingroup khiến điểm số điều chỉnh tác động đến tâm lý NĐT. Tuy vậy trong những đợt rung lắc dễ dàng nhận thấy dòng tiền trực chờ bên ngoài vẫn còn tương đối nhiều, điều này thể hiện qua thanh khoản bùng nổ mỗi lần điều chỉnh trong phiên. Một cây nến điều chỉnh không ảnh hưởng đến xu hướng Uptrend lớn của thị trường, tiếp tục theo sát kế hoạch giao dịch cho từng cổ phiếu trong danh mục.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Xu hướng tăng xác nhận tiếp tục. Nhà đầu tư theo sát khuyến nghị tăng tỷ trọng cổ phiếu lên trên mức 100%. Giai đoạn thị trường tích lũy phân hóa việc lựa chọn cổ phiếu quan trọng hơn việc quản trị rủi ro theo VN-Index.

+ Kịch bản 1 (80%): VN-Index tiếp tục vượt đỉnh lịch sử với thanh khoản lớn ta vẫn sẽ thận trọng đợi phiên hàng về và tăng tỷ trọng.

+ Kịch bản 2 (20%): Thị trường kiểm định lại vùng đỉnh 1711 vừa vượt qua.

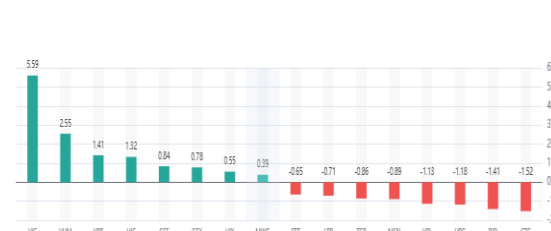
## Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
2	HDG	33.40	33.5	26/05/2025	41	31.00	Đầu cơ
3	MWG	84.20	78.3	21/08/2025	99	73.30	Đầu tư trung hạn
4	HDC	40.20	36.4	26/08/2025	44.6	34.20	Đầu cơ

### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-2.34%	1.63%
Hóa chất	-1.62%	-3.58%
Tài nguyên Cơ bản	-2.12%	-3.50%
Xây dựng và Vật liệu	-0.51%	-4.11%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.17%	6.41%
Ô tô và phụ tùng	-3.51%	2.29%
Thực phẩm và đồ uống	-1.78%	1.03%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.55%	-1.57%
Y tế	-0.43%	0.26%
Bán lẻ	1.09%	4.71%
Truyền thông	-2.73%	0.28%
Du lịch và Giải trí	-0.17%	6.32%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.59%	-2.39%
Ngân hàng	-0.77%	3.26%
Bảo hiểm	-1.20%	-6.92%
Bất động sản	1.63%	25.84%
Dịch vụ tài chính	-0.15%	0.98%
Công nghệ Thông tin	-1.76%	-7.21%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	127	2.80 / 2.25%	14,600,200
VIX	39.1	1.60 / 4.27%	77,746,600
DIG	22.6	0.10 / 0.44%	27,243,000
VCB	63.1	0.00 / 0.00%	7,008,900
PDR	24.9	0.25 / 1.01%	36,678,900

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	28.35	-0.65 / -2.24%	87,550,900
SSI	41	-0.35 / -0.85%	70,219,200
DXG	20.5	-0.85 / -3.98%	33,878,300
KDH	31.9	-0.65 / -2.00%	10,322,700
HDB	32.65	0.00 / 0.00%	36,016,100

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
MBB	Nguyễn Thị Thùy	Thành viên Ban điều hành	14/10/2025	Bán	240,000
C32	Từ Vĩnh Trung	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	13/10/2025	Bán	1,399,727
TAL	Vietnam Enterprise Investment	---	13/10/2025	Mua	250,000
VDS	Norges Bank	---	13/10/2025	Mua	0
DXG	Samsung Vietnam Securities	---	13/10/2025	Bán	0

### TIN TỨC

#### Trong nước

[Khởi tố, bắt tạm giam "Shark Bình", tạm thu 900 tỷ](#)  
[Giá vàng SJC đã đạt mức cao nhất từ trước đến nay](#)  
[Bộ Công Thương hỗ trợ 2-3 triệu cho hộ lắp điện mặt trời?](#)

#### Doanh nghiệp

[Doanh thu giảm 25%, Haxaco lỗ quý thứ 2 liên tiếp](#)  
[VPBank vượt kế hoạch sau 9 tháng](#)

### TIN TỨC

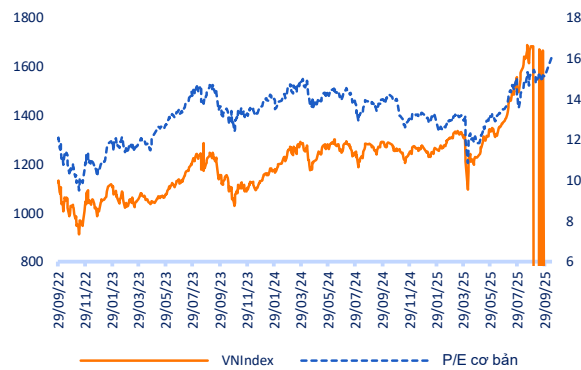
#### Thế giới

[Phổ Wall phục hồi, Dow Jones tăng gần 600 điểm](#)  
[Trung Quốc áp phí cảng đặc biệt với tàu Mỹ](#)  
[Trung Quốc tuyên bố "chiến đấu đến cùng" với Mỹ](#)

#### Hàng hóa

[Dầu khởi sắc từ mức đáy 5 tháng](#)  
[Nút thắt nguồn cung từ việc xóa bỏ độc quyền vàng](#)

### Định giá thị trường



### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	129,128,300	-0.55%
2	HPG	87,550,900	-2.24%
3	VIX	77,746,600	4.27%
4	SSI	70,219,200	-0.85%
5	VPB	57,924,600	2.52%
6	MBB	56,920,800	-1.10%
7	GEX	50,904,700	6.91%
8	VND	46,547,000	-1.48%
9	TPB	41,097,900	-1.29%
10	PDR	36,678,900	1.01%

### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462.8	-0.50	-0.02%
Bạc	27.52	-0.08	-0.29%
Đồng	4.0395	0.08	2.03%
Dầu thô	0.14	0.00	-0.68%
Dầu Brent	79.25	0.09	0.11%
Khí Tự nhiên	2.172	0.05	2.12%
Khí đốt	2.3624	0.00	0.20%
Đường	18.61	0.04	0.22%
Heo nạc	73.55	-1.02	-1.37%
Cà phê	237.5	-1.85	-0.77%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	26119	0.01%	USD 23,909	26,319
EUR/VND	29732	-0.18%	EUR 27,587	30,491
GBP/VND	34266	0.13%	GBP 31,821	35,171
USD/VND	167.00	0.00%	JPY 156	173
AUD/VND	31969	-0.20%	CHF 29,658	32,780



# VN30 DẪN ĐẦU THỊ TRƯỜNG VƯỢT ĐỈNH LỊCH SỬ

Bản tin ngày 15/10/2025

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	31.90	25.8	08/05/2025	31	23	23.6%	Nắm giữ
2	MWG	84.20	61	13/05/2025	70	56	38.0%	Nắm giữ
3	SZC	33.10	34.8	26/05/2025	39	31	-4.9%	Nắm giữ
4	SHS	26.90	22.5	04/08/2025	27	21	19.6%	Nắm giữ
5	VCB	63.10	65.5	21/08/2025	85	59.5	-3.7%	Chốt lời
6	SSI	41.00	39	26/08/2025	50.5	35	5.1%	Chốt lời

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	28.35	22	08/10/2024	34	25	28.9%	Nắm giữ
2	TCB	40.80	21.85	20/08/2024	38	20.8	86.7%	Nắm giữ
3	CTG	54.40	35	19/09/2024	45	33	55.4%	Nắm giữ
4	KDH	31.90	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.0%	Nắm giữ
5	STB	60.60	38.3	20/02/2025	50	35.4	58.2%	Nắm giữ
6	SZC	33.10	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-20.6%	Nắm giữ
7	KBC	35.50	29.4	20/02/2025	35	26.7	20.7%	Nắm giữ
8	MWG	84.20	54.1	21/02/2025	75	46	55.6%	Nắm giữ
9	FPT	92.40	123.2	20/02/2025	190	90	-25.0%	Nắm giữ
10	HAH	55.10	53.3	21/02/2025	60	50	3.4%	Nắm giữ
11	DGC	96.20	106	20/02/2025	116	90.6	-9.2%	Nắm giữ
12	MSH	34.60	40	21/02/2025	63	57	-13.5%	Nắm giữ
13	VCG	27.60	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	43.8%	Nắm giữ
14	BCM	64.80	51	05/05/2025	72	42	27.1%	Nắm giữ
15	MSN	82.50	64.8	10/06/2025	84	59	27.3%	Nắm giữ
16	VPB	32.50	20.15	10/07/2025	24	17.5	61.3%	Nắm giữ

# VN30 DẪN DẮT THỊ TRƯỜNG VƯỢT ĐỈNH LỊCH SỬ



Bản tin ngày 15/10/2025

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM  
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580  
Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>